

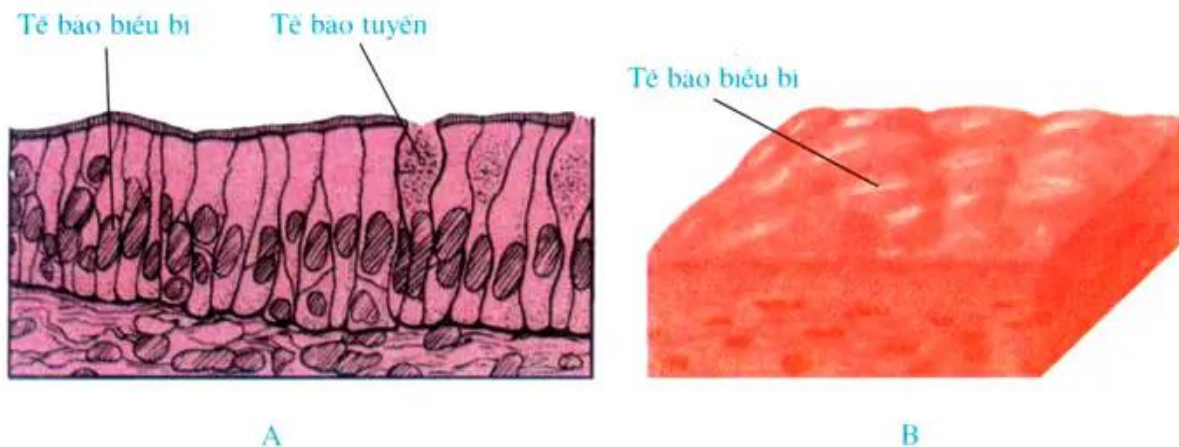
I - Khái niệm mô

- Trong quá trình phát triển phôi, các phôi bào có sự phân hoá để hình thành các cơ quan khác nhau thực hiện các chức năng khác nhau nên tế bào có cấu trúc, hình dạng, kích thước khác nhau.
- ▼ - Hãy kể tên những tế bào có hình dạng khác nhau mà em biết.
 - Thử giải thích vì sao tế bào có hình dạng khác nhau.
- Một tập hợp gồm các tế bào chuyên hoá, có cấu tạo giống nhau, đảm nhận chức năng nhất định gọi là mô. Ở một số loại mô còn có các yếu tố không có cấu trúc tế bào như huyết tương trong máu; canxi, photpho và chất cốt giao trong xương.

II - Các loại mô

Trong cơ thể có 4 loại mô chính là mô biểu bì, mô cơ, mô liên kết, mô thần kinh.

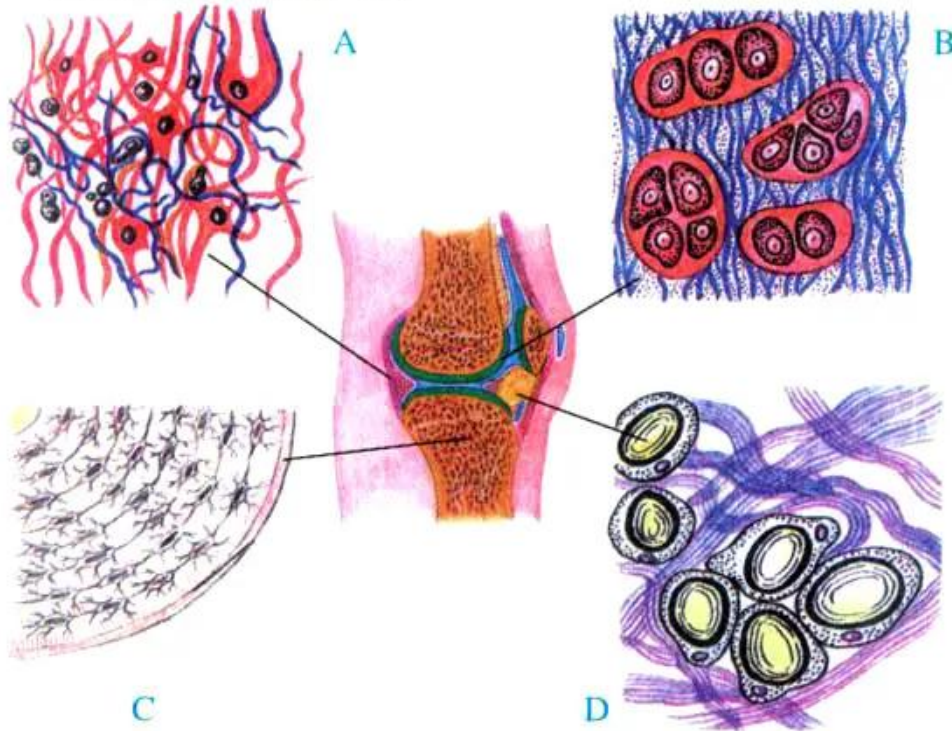
1. Mô biểu bì (hình 4-1)



Hình 4-1. Mô biểu bì
A. Mô biểu bì ở dạ dày ; B. Mô biểu bì ở da

- ▼ Quan sát hình 4-1, em có nhận xét gì về sự sắp xếp các tế bào ở mô biểu bì ?
- Mô biểu bì gồm các tế bào xếp sát nhau, phủ ngoài cơ thể, lót trong các cơ quan rỗng như ống tiêu hoá, da con, bóng đá... có chức năng bảo vệ, hấp thụ và tiết.

2. **Mô liên kết** (hình 4-2)

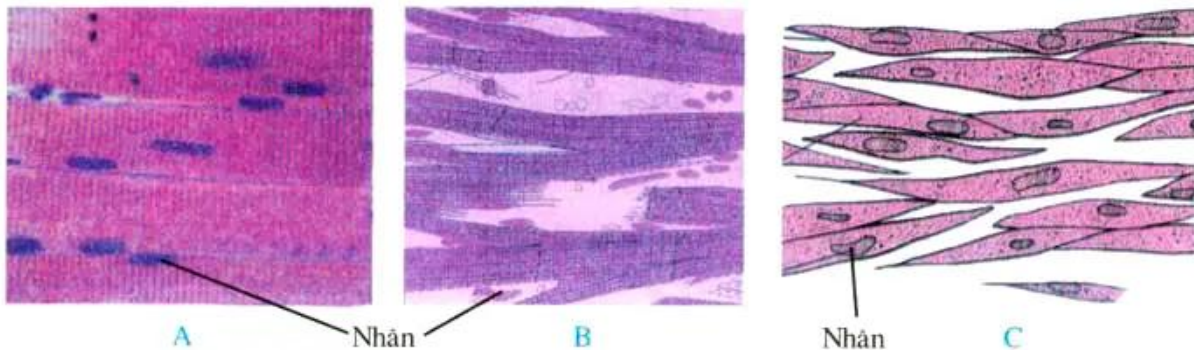


Hình 4-2.
Các loại mô liên kết
A. Mô sợi ;
B. Mô sụn ;
C. Mô xương ;
D. Mô mỡ.

- Mô liên kết gồm các tế bào liên kết nằm rải rác trong chất nền, có thể có các sợi đàn hồi như các sợi liên kết ở da... có chức năng tạo ra bộ khung của cơ thể, neo giữ các cơ quan hoặc chức năng đệm.
- ▼ Máu (gồm huyết tương và các tế bào máu) thuộc loại mô gì ? Vì sao máu được xếp vào loại mô đó ?

3. **Mô cơ**

- ▼ Quan sát hình 4-3 hãy cho biết :
 - Hình dạng, cấu tạo tế bào cơ vân và tế bào cơ tim giống nhau và khác nhau ở những điểm nào ?
 - Tế bào cơ trơn có hình dạng và cấu tạo như thế nào ?



Hình 4-3. Các mô cơ
A. Mô cơ vân ; B. Mô cơ tim ; C. Mô cơ trơn

■ Mô cơ gồm 3 loại : mô cơ vân, mô cơ tim, mô cơ trơn. Các tế bào cơ đều dài. Cơ vân gắn với xương, tế bào có nhiều nhân, có vân ngang. Cơ trơn tạo nên thành nội quan như dạ dày, ruột, mạch máu, bóng đái... Tế bào cơ trơn có hình thoi đầu nhọn và chỉ có 1 nhân.

Cơ tim tạo nên thành tim. Tế bào cơ tim cũng có vân giống cơ vân, tế bào phân nhánh, có 1 nhân.

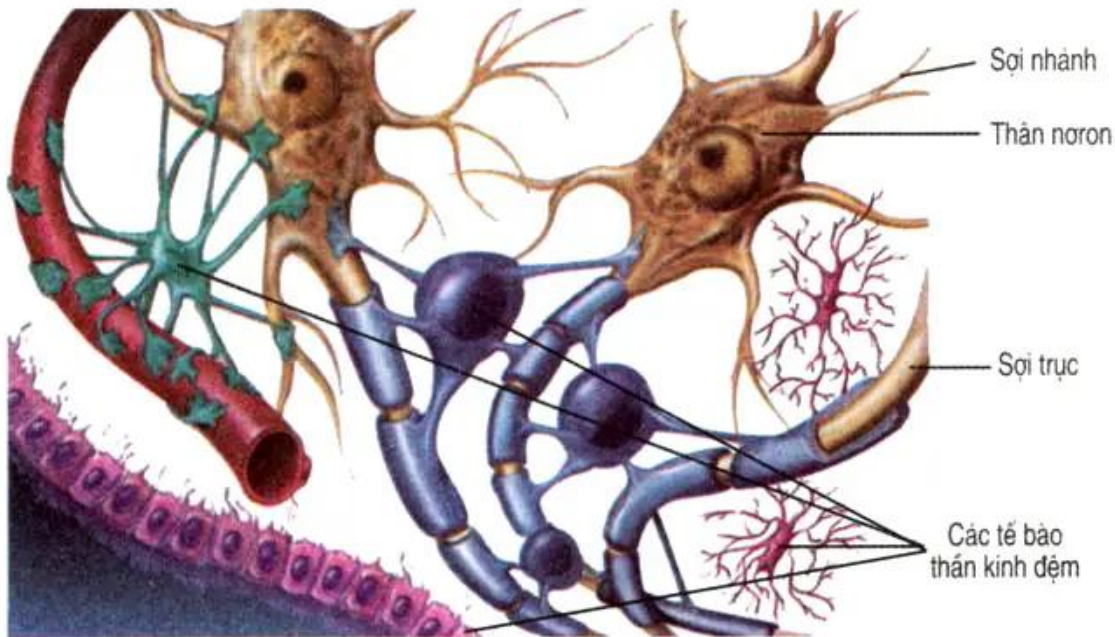
Chức năng của mô cơ là co, dãn, tạo nên sự vận động.

4. Mô thần kinh

■ Mô thần kinh gồm các tế bào thần kinh gọi là nơron và các tế bào thần kinh đệm (còn gọi là thần kinh giao) (hình 4-4).

Nơron gồm có thân chứa nhân, từ thân phát đi nhiều tua ngắn phân nhánh gọi là sợi nhánh và một tua dài gọi là sợi trục. Diện tiếp xúc giữa đầu mút của sợi trục ở nơron này với nơron kế tiếp hoặc cơ quan phản ứng gọi là xináp.

Chức năng của mô thần kinh là tiếp nhận kích thích, xử lí thông tin và điều hoà hoạt động các cơ quan đảm bảo sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan và sự thích ứng với môi trường.



Hình 4-4. Mô thần kinh

Mô là tập hợp các tế bào chuyên hoá, có cấu trúc giống nhau, cùng thực hiện một chức năng nhất định.

Bốn loại mô chính của cơ thể là :

- Mô biểu bì có chức năng bảo vệ, hấp thụ, tiết.
- Mô liên kết có chức năng nâng đỡ, liên kết các cơ quan.
- Mô cơ gồm cơ vân, cơ trơn, cơ tim có chức năng co dãn.
- Mô thần kinh tạo nên hệ thần kinh có chức năng tiếp nhận kích thích, xử lí thông tin và điều khiển sự hoạt động các cơ quan trả lời các kích thích của môi trường.

Câu hỏi và bài tập

1. So sánh mô biểu bì và mô liên kết về vị trí của chúng trong cơ thể và sự sắp xếp tế bào trong hai loại mô đó.
2. Cơ vân, cơ trơn, cơ tim có gì khác nhau về đặc điểm cấu tạo, sự phân bố trong cơ thể và khả năng co dãn ?
3. So sánh 4 loại mô theo mẫu ở bảng 4.

Bảng 4. So sánh các loại mô

	Mô biểu bì	Mô liên kết	Mô cơ	Mô thần kinh
Đặc điểm cấu tạo				
Chức năng				

4. Em hãy xác định trên chiếc chân giò lợn có những loại mô nào ?